

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH BP**

Số: 31/2020/HSST

Ngày: 08 – 5 – 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH BP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh BP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP tham gia phiên toà: Ông Bô Đức Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh BP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXX-ST ngày 24/3/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ti (Bảy, Gái đen), sinh năm 1973 tại BD; HKTT: Ấp C, xã TA, huyện DT, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1938; bị cáo có chồng là Hồ Văn T (đã chết) và 01 con sinh năm 1994; tiền án: Ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh BD xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 47/HSST/2017; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh BD xử phạt 04 tháng 24 ngày tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 53/2012/HSST; ngày 06/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh BD xử phạt 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”, Bản án bị kháng cáo, ngày 02/3/2016, Tòa án nhân dân tỉnh BD ra Quyết định đình chỉ vụ án số 10; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Huỳnh Thanh L, sinh năm: 1979, Nơi cư trú: ấp 01, xã TVT, huyện Bàu Bàng, tỉnh BD; “Vắng mặt”

Phạm Thị BT, sinh năm 1979, Nơi cư trú: ấp TC, xã TT, huyện CT, tỉnh BP; “Vắng mặt”

Hoàng CD, sinh năm 1956, Nơi cư trú: ấp TC, xã TT, huyện CT, tỉnh BP; “Vắng mặt”

Võ Thị TT, sinh năm 1991, Nơi cư trú: ấp Hòa Vinh II, xã TT, huyện CT, tỉnh BP; “Vắng mặt”

Lê Thị H, sinh năm 1975, Nơi cư trú: ấp 5, xã Long Tân, huyện Phú Giáo, tỉnh BD; “Vắng mặt”

Nguyễn Chí T, sinh năm 1971, Nơi cư trú: ấp C, xã TA, huyện DT, tỉnh BD. “Vắng mặt”

Nguyễn Thị ThTh, sinh năm 2001, Nơi cư trú: ấp Càn Giảng, xã Thanh An, huyện DT, tỉnh BD. “Vắng mặt”

Lê Văn D, sinh năm 1980, Nơi cư trú: ấp 5, xã LT, huyện PG, tỉnh BD; “Có mặt”

Phùng QT, sinh năm 1973, Nơi cư trú: ấp TC, xã TT, huyện CT, tỉnh BP; “Vắng mặt”

Nguyễn HT, sinh năm 2000, Nơi cư trú: ấp Hòa Vinh II, xã TT, huyện CT, tỉnh BP; “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 09/2019, Phùng QT chủ động bàn bạc rủ Lê Văn D tổ chức địa điểm đánh tài xỉu (sòng tài xỉu) để con bạc đến sát phạt đánh thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính thì D đồng ý. Người chơi đánh bạc đến sòng tài xỉu do Thắng tổ chức sẽ có 02 hình thức cá cược, gồm: “cược tài xỉu” và “cược số”. Đối với hình thức “cược tài xỉu”, khi người làm cái được ván bão (số điểm trên 03 hạt xí ngẫu bằng nhau) thì phải chia cho chủ sòng $\frac{1}{2}$ số tiền thắng cược (gọi là tiền xâu); đối với hình thức “cược số”, con bạc sẽ đánh ăn thua với chủ sòng hoặc với người làm cái. Hàng ngày, Thắng phân công cho D đến sòng tài xỉu nhận “cược số” và thu tiền xâu. Ngoài D, còn có 02 thanh niên tên Nhân và Nghi (không rõ nhân thân, lai lịch) cũng giúp sức cho QT duy trì hoạt động của sòng tài xỉu nêu trên. Trong đó, QT phân công cho Nghi cùng với D nhận “cược số” với con bạc và thu tiền tiền xâu của người làm cái; Nhân làm nhiệm vụ cảnh giới và những công việc khác phục vụ cho hoạt động đánh bạc như trải bạt, phục vụ ăn uống, quét dọn địa điểm đánh bạc vv... Tiền vốn để nhận cược số với con bạc do QT đưa cho D (hoặc D tự bỏ tiền) rồi cuối ngày, QT tổng hợp tiền xâu và tiền thắng thua từ hình thức

cược số: Nếu thắng thì chia cho Nhân, Nghi mỗi người từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng (tùy theo thắng được nhiều hay ít), số tiền còn lại QT và D chia nhau tiêu xài; nếu thua thì Thắng và D cùng nhau bỏ tiền ra trả cho con bạc. Nhằm tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an, địa điểm đánh tài xỉu mà QT lựa chọn là lô cao su thuộc ấp HV 2, xã TT, huyện CT. Để phục vụ cho hoạt động đánh tài xỉu của con bạc, Thắng đã chuẩn bị các công cụ như: Tấm bạt nhựa màu xanh, kích thước (2,7 x 2,7)m để con bạc ngồi (chiều bạt); dụng cụ dùng để đánh tài xỉu gồm: Tấm bạt nhựa màu trắng có chữ “Tài” – “Xỉu”, đĩa sứ màu trắng và nắp nhựa tròn bên ngoài được quấn băng keo màu đen. Ngoài ra, để phục vụ cho hoạt động đánh bạc khi trời tối, QT còn chuẩn bị 01 đèn pin đội đầu và 01 sợi dây dù màu xanh dài 7,5m để treo đèn pin ở phía trên chiếu bạt.

Khoảng 14 giờ 30 ngày 04/10/2019, Nguyễn Chí T và con gái là Nguyễn Thị ThTh đến sòng tài xỉu nêu trên. Với số tiền vốn mang theo sử dụng để đánh bạc là 4.800.000 đồng, T lấy ra số tiền 3.000.000 đồng cầm trên tay để làm cái trực tiếp lắc tài xỉu, với mức độ thắng thua mỗi ván cao nhất là 300.000 đồng (tiền đặt cược bên tài và tiền đặt cược bên xỉu chênh lệch nhau 300.000 đồng). Làm cái được khoảng 10 phút thì em gái ruột của Tâm là Nguyễn Thị T đến. Lúc này, T thua hết 300.000 đồng, còn lại 2.700.000 đồng (cầm trên tay) nên hùn vốn với T để cùng làm cái (nếu Tâm lắc xí ngầu thì T chung chi tiền thắng thua và ngược lại). Ở giai đoạn đầu khi Tâm và T làm cái, những người tham gia đặt tiền gồm: Lê Văn D, Huỳnh Thanh L, Phạm Thị BT, Võ Thị TT và Lê Thị H. T và Ti đang làm cái thì Phùng QT điều khiển xe mô tô biển số 94K1 – 24991 đến, thấy Nghi đang ở sòng tài xỉu nên thắng đưa cho Nghi số tiền 2.000.000 đồng, Nghi cất giữ số tiền này trong túi vải màu đỏ để làm vốn nhận cược số với con bạc.

Với tổng tiền vốn là 5.400.000 đồng (Tâm, Tuyết mỗi người hùn vốn 2.700.000 đồng), T và Ti làm cái đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì thua hết 2.200.000 đồng, còn lại 3.200.000 đồng T và Ti chia nhau mỗi người được 1.600.000 đồng. Lúc này, T và Ti thôi làm cái và chuyển lại cho Th và L. Do trước đó, QT nói với Th “cho hùn vốn hai lai” để cùng với Thu làm cái nên Thu ứng tiền ra trước để làm vốn, trong đó L và QT mỗi người hùn vốn 20% (chưa đưa tiền cho Th). L trực tiếp lắc xí ngầu, còn Th chung chi tiền thắng thua với người chơi. Ở giai đoạn thứ 2 khi Th và L làm cái thì có thêm Hoàng CD đến và tham gia đặt tiền. Làm cái khoảng 30 phút thắng được số tiền 2.600.000 đồng, Th chia cho L và QT 1.400.000 đồng (L và QT chia nhau, mỗi người được 700.000 đồng). Lúc này, Ti và T tiếp tục làm cái thay cho Th và L. Cùng T làm cái được khoảng 2 đến 3 ván thì Ti đi về trước. Do không có người phụ giúp chung chi tiền thắng thua nên T nhờ ThTh phụ giúp T làm cái. Ở giai đoạn thứ 3 khi T và ThTh làm cái có thêm Nguyễn HT đến và cùng tham

gia đặt tiền đánh tài xỉu. Ở giai đoạn này, QT cho Th mượn số tiền 5.000.000 đồng để Th làm vốn đánh bạc. Đến khoảng 19 giờ ngày 04/10/2019, Công an huyện CT phối hợp Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh BP và Công an xã TT bắt quả tang đối với: Nguyễn Chí T, Nguyễn Thị ThTh, Lê Thị H, Huỳnh Thanh L, Phạm Thị BT, Hoàng CD, Võ Thị TT và Lê Văn D. Riêng Phùng QT, Nguyễn HT, Nghi, Nhân, Hồng bỏ chạy thoát.

Số tiền vốn sử dụng để đánh bạc và kết quả thắng thua được xác định như sau:

- Đối với Huỳnh Thanh L có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 1.220.000 đồng. Quá trình đánh bạc, L vừa tham gia đặt tiền (giai đoạn Tâm, T làm cái) vừa hùn vốn 20% cùng Th và QT để làm cái. Quá trình đánh bạc, L thua 100.000 đồng, còn lại 1.120.000 đồng bị thu giữ khi bắt quả tang.

- Đối với Phạm Thị BT có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 4.500.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Thu mượn thêm của Phùng QT số tiền 5.000.000 đồng để làm vốn. Với vai trò vừa tham gia đặt tiền, vừa hùn vốn làm cái cùng QT và L, Th đánh bạc cho đến khi lực lượng Công an đến bắt tang, Th thua số tiền 8.000.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ khi bắt quả tang. Trước khi bị bắt quả tang, Th được Võ Thị TT trả nợ số tiền 5.000.000 đồng, số tiền này đã bị thu giữ.

- Đối với Hoàng CD có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc 400.000 đồng. Quá trình đánh bạc, CD đặt tiền ở hình thức đánh tài – xỉu, mỗi ván cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; kết quả, CD thắng được 200.000 đồng. Khi bắt quả tang, thu giữ của CD tổng số tiền 600.000 đồng.

- Đối với Võ Thị TT khai nhận khi tham gia đánh bạc có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 5.900.000 đồng, Thái tham gia đặt tiền ở hình thức đánh tài – xỉu, mỗi ván cược từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Sau khi thắng được số tiền khoảng 1.300.000 đồng đến 1.400.000 đồng, TT trả nợ Thu 5.000.000 đồng và cho Lê Văn D mượn 500.000 đồng; số tiền còn lại, TT tiếp tục đặt tiền đánh tài – xỉu và thua hết.

- Đối với Lê Thị H mang theo số tiền là 3.410.000 đồng. H chỉ sử dụng 1.300.000 đồng từ số tiền trên để làm vốn đánh bạc; số tiền còn lại 2.110.000 đồng được H cất trong túi áo khoác, không sử dụng để đánh bạc. H đặt tiền ở hình thức cược tài – xỉu, mỗi ván cược 100.000 đồng. Sau khi thua hết số tiền 1.300.000 đồng thì lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang.

- Đối với Nguyễn Chí T có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 4.800.000 đồng, Tâm vừa tham gia đặt tiền, vừa hùn vốn làm cái với Nguyễn Thị Ti. T đánh bạc cho đến khi lực lượng Công an vào bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc còn lại của T là 1.900.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Thị ThTh mang theo số tiền 2.300.000 đồng. Ngồi chơi và xem đánh bạc đến khoảng 17 giờ, ThTh ngồi vào chiếu bạc phụ giúp T làm cái (trả và thu tiền thắng thua). Quá trình giúp T làm cái, T đưa cho ThTh giữ số tiền 2.100.000 đồng để ThTh trả tiền cho con bạc; ThTh đã trả cho con bạc hết 400.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng bị thu giữ khi bắt quả tang. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ số tiền 2.300.000 đồng là tiền riêng của ThTh, không sử dụng để đánh bạc.

- Đối với Lê Văn D có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 1.020.000 đồng. Quá trình đánh bạc D mượn của Phùng QT 5.000.000 đồng, mượn của Võ Thị TT 500.000 đồng. Sau khi trả nợ cho người tên Tùng (người có mặt ở sòng tài xỉu; không rõ nhân thân lai lịch) hết 2.000.000 đồng, còn lại số tiền 4.520.000 đồng D sử dụng để làm vốn đánh bạc. D đặt tiền cược tài xỉu, mỗi ván cược từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì ra về và tiêu xài hết 50.000 đồng từ số tiền trên. Khoảng 17 giờ, D trở lại sòng tài xỉu và tham gia đặt tiền cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, D thua số tiền 4.200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, ngoài số tiền 270.000 đồng thu giữ trong ví da, lực lượng Công an còn thu giữ số tiền 9.000.000 đồng cất giữ trong túi vải màu đỏ của Lê Văn D.

- Đối với Phùng QT khi đến địa điểm đánh bạc có mang theo số tiền 12.000.000 đồng. Tại đây, QT đưa cho Nghi và D số tiền 2.000.000 đồng để làm vốn nhận cược số với con bạc. Số tiền còn lại 10.000.000 đồng, QT cho bị cáo Th mượn 5.000.000 đồng, cho bị cáo D mượn 5.000.000 đồng để Th và D làm vốn đánh bạc. Ngoài ra, QT còn hùn vốn 20% cùng L và Th làm cái, kết quả thắng được 700.000 đồng. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, QT mang theo số tiền 700.000 đồng bỏ chạy thoát.

- Đối với Nguyễn HT có số tiền vốn sử dụng để đánh bạc là 250.000 đồng. HT tham gia đặt tiền đánh tài xỉu, mỗi ván cược 100.000 đồng. HT đánh bạc đến khi lực lượng Công an bắt quả tang; kết quả, HT thua hết 200.000 đồng, còn lại 50.000 đồng mang theo khi bỏ chạy.

- Đối với Nguyễn Thị Ti cùng Nguyễn Chí T hùn vốn làm cái, Ti mang theo số tiền 1.600.000 đồng đã ra về trước khi lực lượng Công an đến bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền vốn ban đầu các đối tượng khai nhận sử dụng để đánh bạc được xác định là **32.590.000 đồng**, so với số tiền đánh bạc thực tế thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng là **38.790.000 đồng**, chênh lệch 6.200.000 đồng là do các bị cáo nhớ không chính xác về số tiền vốn ban đầu sử dụng để đánh bạc và do một số đối tượng tham gia đánh bạc đã ra về trước khi lực lượng Công an đến bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: đã bị thu giữ và xử lý nên không đề cập;

*** Cách thức đánh bạc:**

Khi bắt đầu một ván bạc, người làm cái sử dụng 03 hạt xí ngầu (còn gọi là xúc xắc) bỏ lên đĩa sứ màu trắng rồi dùng nắp nhựa úp lên trên. Người làm cái cầm đĩa sứ, nắp nhựa (bên trong có 03 hạt xí ngầu) xóc ba lần rồi đặt xuống bát tài xỉu. Lúc này, con bạc dự đoán kết quả là Tài hay Xỉu thì đặt tiền ở ô “Tài” hoặc ô “Xỉu” tương ứng trên bát tài xỉu. Sau khi người làm cái mở nắp nhựa, căn cứ vào tổng số điểm ở mặt trên của 03 hạt xí ngầu sẽ xác định được kết quả là Tài hay Xỉu. Nếu con bạc thắng thì thắng đủ số tiền cược, ngược lại thì thua đủ số tiền cược. Dựa vào tổng số điểm của 03 hạt xí ngầu, việc xác định Tài hoặc Xỉu như sau:

+ Nếu tổng số điểm 03 hạt xí ngầu từ 04 đến 10 là “Xỉu”.

+ Nếu tổng số điểm 03 hạt xí ngầu từ 11 đến 17 là “Tài”.

Hạt xí ngầu là hình lập phương có 06 mặt, mỗi mặt tương ứng số điểm từ 1 đến 6, sẽ có trường hợp tổng điểm 03 hạt xí ngầu là 03 hoặc 18 nhưng hai trường hợp này được quy ước riêng gọi là “bão”. Có hai trường hợp “bão tài” và “bão xỉu” như sau:

+ 03 hạt xí ngầu có số điểm tương ứng là 1-1-1, 2-2-2, 3-3-3 là “bão tài”.

+ 03 hạt xí ngầu có số điểm tương ứng là 4-4-4, 5-5-5, 6-6-6 là “bão xỉu”.

Nếu con bạc đặt cược bên Tài nhưng kết quả là “bão tài” hoặc con bạc đặt cược bên Xỉu nhưng kết quả là “bão xỉu” thì người làm cái với người tham gia đặt tiền hoà nhau; nếu con bạc đặt cược bên Tài nhưng kết quả là “bão xỉu” hoặc con bạc đặt cược bên Xỉu nhưng kết quả là “bão tài” thì người làm cái thắng. Như vậy, trong mọi trường hợp, khi kết quả là “bão” (bão tài hay bão xỉu) thì người làm cái luôn lợi thế vì khi đó người làm cái chỉ thắng hoặc hoà với người tham gia đặt tiền.

Ngoài hình thức “cược tài xỉu” nêu trên, tám bát tài xỉu còn có các ô số: 4, 7 (1=50); 5, 16 (1=18); 6, 15 (1=14); 7, 14 (1=12); 8, 13 (1=8); 9, 10, 11, 12 (1=6) để con bạc dự đoán tổng số điểm trên từng hạt xí ngầu gọi là hình thức “Cược số”. Khác với hình thức cược tài xỉu, người chơi chọn hình thức cược số sẽ thắng được số tiền gấp nhiều lần so với số tiền đặt cược (ví dụ: Dự đoán tổng điểm trên ba hạt xí ngầu là 4 hoặc 7 nếu trúng sẽ được số tiền = tiền cược x 50 lần), nếu thua thì chỉ thua bằng số tiền đặt cược. Đối với hình thức “cược số”, con bạc còn đặt cược ở dạng “xỉu chủ”, với tỷ lệ 1 ăn 25 và đặt cược ở dạng “số đá”, với tỷ lệ 1 ăn 2,5. Khi chọn hình thức cược số, người chơi rất khó thắng cược nên ngày 04/10/2019 tại sòng tài xỉu rất ít con bạc chọn hình thức cá cược này

Bản cáo trạng số 29/Ctr-VKS ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ti về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP nêu quan điểm:

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng;

- Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình Ti giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Điều 38; 50, 58, 17 và các các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ti từ 08 tháng đến 12 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, tỉnh BP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ti khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các người làm chứng, phù hợp với vật chứng của vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có cơ sở kết luận: Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại lô cao su thuộc ấp Hòa Vinh 2, huyện CT, Nguyễn Thị Ti đã cùng với Huỳnh Thanh L, Phạm Thị BT, Hoàng CD, Võ Thị TT, Lê Thị H, Nguyễn Chí T, Nguyễn Thị ThTh, Lê Văn D, Phùng QT và Nguyễn HT tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức “lắc tài xỉu”, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 38.790.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị Ti đủ yếu tố

cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng số 29/Ctr-VKS ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP truy tố Nguyễn Thị Ti về hành vi “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền mặt trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích muốn có tiền một cách bất chính, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bản thân bị cáo đã bị xét xử 02 lần về tội "Đánh bạc" đã được xóa án tích và 01 lần về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án (Ngày 24 tháng 8 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện PG, tỉnh BD xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”) chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo bị bệnh nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang trực tiếp nuôi mẹ già (82 tuổi), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần xem xét cho bị cáo.

[6] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, do đó cần phân tích vai trò của từng bị cáo để cụ thể hóa hình phạt.

[6.1] Ngày 03/3/2020, Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh BP đã xét xử các bị cáo Phùng QT và bị cáo Lê Văn D về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Huỳnh Thanh L, Hoàng CD, Phạm Thị BT, Võ Thị TT, Lê Thị H, Nguyễn Chí T, Nguyễn Thị ThTh và Nguyễn HT về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 17/2020/HSST ngày 03/3/2020. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ti: Sau khi biết sòng bạc bị lực lượng Công an bắt quả tang, anh bị cáo là Nguyễn Chí T bị bắt tạm giữ thì bị cáo cố tình né tránh, chuyển đến sống tại xã PH, huyện PG, tỉnh BD, gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố và xét xử

của các cơ quan tố tụng. Ngày 23 tháng 12 năm 2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã bị cáo đối với Nguyễn Thị Ti; ngày 01/02/2020 bị cáo bị bắt truy nã tại xã PH, huyện PG, tỉnh BD và khai nhận hành vi phạm tội của mình, chứng tỏ bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Ti không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng biện pháp phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh BP là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

[9.1] Đối với số tiền 1.600.000 đồng bị cáo Ti sử dụng để đánh bạc, bị cáo đã mang về trước khi lực lượng Công an đến bắt quả tang và tiêu xài vào mục đích cá nhân, do đó cần truy thu số tiền này;

[9.2] Các vật chứng khác trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh BP xử lý tại Bản án số 17/2020/HSST ngày 03/3/2020 nên không đề cập xử lý.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ti phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ti 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Truy thu bị cáo Nguyễn Thị Ti số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Ti phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND tỉnh BP;
- VKSND huyện CT;
- CCTHADS huyện CT;
- CA huyện CT;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn